

Số: 480 /QĐ-HĐGT

Bắc Giang, ngày 27 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Thẻ lệ Giải thưởng Khoa học và Công nghệ
tỉnh Bắc Giang lần thứ nhất, năm 2015**

HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH

Căn cứ Nghị định 78/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về Khoa học và Công nghệ; Thông tư số 31/2014/TT-BKHCN ngày 06/11/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định một số điều của Nghị định 78/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 781/2014/QĐ-UBND ngày 19/11/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 14/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về tổ chức Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang lần thứ nhất, năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 27/01/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thành lập Hội đồng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang lần thứ nhất năm 2015;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Giải thưởng sau khi thống nhất ý kiến các thành viên Hội đồng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thẻ lệ Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang lần thứ nhất, năm 2015.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Liên hiệp Các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh có trách nhiệm phổ biến thẻ lệ tới các cơ quan, tổ chức và người dân để biết và tham gia.

Điều 3. Giám đốc các Sở, thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Hội đồng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh, Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT TU, TTHĐND tỉnh;
- Các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Lưu: VT, TT HĐGT tỉnh.

Bản điện tử:

- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVPKT, TKCT, VX2.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG
CHỦ TỊCH**



**Bùi Văn Hạnh
PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**



THẺ LỆ

Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang lần thứ nhất, năm 2015

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 480/HĐGT, ngày 27 tháng 3 năm 2015
của Hội đồng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang)*

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang lần thứ nhất, năm 2015 được xét trao tặng cho các tác giả có công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ có giá trị khoa học - kinh tế - xã hội xuất sắc được thực hiện tại tỉnh Bắc Giang, nhằm khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất và đời sống; đồng thời ghi nhận, tôn vinh sự đóng góp nổi bật của các nhà khoa học.

Điều 2. Đối tượng được xét trao Giải thưởng

Tổ chức, cá nhân người Việt Nam, người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài đang công tác, lao động, học tập tại Việt Nam có công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ xuất sắc, có giá trị về khoa học và công nghệ, có tính khả thi đã nghiên cứu, công bố và áp dụng tại tỉnh Bắc Giang từ năm 2000 trở lại đây phù hợp với các điều kiện đề ra tại Điều 6 của Thẻ lệ này, được xét trao Giải thưởng năm 2015.

Điều 3. Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ của Giải thưởng

Năm 2015, Giải thưởng được xét và trao cho các công trình thuộc các lĩnh vực sau:

1. Khoa học tự nhiên;
2. Khoa học xã hội và nhân văn;
3. Ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ (bao gồm: khoa học kỹ thuật; khoa học nông, lâm, ngư nghiệp; khoa học y dược và lĩnh vực khác).

Điều 4. Cơ cấu, giá trị Giải thưởng

1. Đối với lĩnh vực Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và nhân văn mỗi lĩnh vực có 01 giải A trao cho công trình đặc biệt xuất sắc có số điểm cao nhất, đạt điểm trung bình từ 90 điểm trở lên.

2. Đối với lĩnh vực Ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ cơ cấu giải như sau:

a) 01 giải A: Trao cho công trình đặc biệt xuất sắc có số điểm cao nhất, đạt điểm trung bình từ 90 điểm trở lên;

b) 03 giải B: Trao cho công trình ở mức xuất sắc, đạt điểm trung bình từ 80 điểm trở lên;

c) 06 giải C: Trao cho công trình đạt điểm trung bình từ 70 điểm trở lên;

d) 09 giải khuyến khích: Trao cho công trình đạt điểm trung bình từ 65 điểm trở lên.

3. Giá trị Giải thưởng như sau:

a) Giải A: Mỗi giải trị giá 100 000 000 đồng;

b) Giải B: Mỗi giải trị giá 30 000 000 đồng;

c) Giải C: Mỗi giải trị giá 15 000 000 đồng;

d) Giải Khuyến khích: Mỗi giải trị giá 5 000 000 đồng.

4. Tác giả có công trình đạt Giải thưởng được nhận Giấy chứng nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, kèm theo biểu trưng Giải thưởng và tiền thưởng theo quy định tại Quy chế và được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Trình tự xét thưởng và Hội đồng Giải thưởng

1. Trình tự xét thưởng

Việc tổ chức xét thưởng được thực hiện theo hai bước:

a) Bước 1: Xét sơ khảo tại các Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành theo 3 lĩnh vực: Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và nhân văn, Ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ được tổ chức xong trước 30/6/2015.

b) Bước 2: Xét chung khảo tại Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh được tổ chức xong trước 30/7/2015.

Tổ chức tổng kết và trao giải thưởng xong trong tháng 8/2015

2. Hội đồng Giải thưởng

a) Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập; là cơ quan tư vấn giúp UBND tỉnh chủ trì toàn bộ công việc xét tặng Giải thưởng.

b) Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành do Chủ tịch Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh quyết định thành lập. Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành có nhiệm vụ xét sơ khảo, đề xuất các công trình được vào chung khảo để Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh xem xét.

c) Hội đồng Giải thưởng làm việc theo nguyên tắc tập thể, công khai, thảo luận dân chủ. Các thành viên Hội đồng căn cứ tiêu chuẩn của Giải thưởng để xem xét, đánh giá từng công trình và bỏ phiếu đánh giá cho điểm độc lập. Điểm đánh giá cho mỗi công trình tham dự giải là điểm trung bình cộng của tất cả các thành viên hội đồng tham gia bỏ phiếu chấm điểm.

Điều 6. Điều kiện được xét tặng Giải thưởng

Công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng phải đảm bảo các điều kiện sau:

1. Công trình chưa được tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh; công trình chưa được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ.

2. Công trình phải có hồ sơ hợp lệ, được công bố theo quy định và được ứng dụng vào thực tiễn tại tỉnh Bắc Giang ít nhất là 01 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

3. Công trình không vi phạm pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam cam kết.

4. Không có tranh chấp về quyền tác giả, không có khiếu nại về nội dung và kết quả của công trình tại thời điểm xét thưởng.

5. Công trình phải có báo cáo khoa học, biên bản họp hội đồng đánh giá nghiệm thu của hội đồng khoa học cấp cơ sở (hoặc tương đương); khi cần thiết sẽ được Hội đồng Giải thưởng kiểm tra lại tại địa phương, đơn vị nơi áp dụng công trình đó.

6. Đối với những công trình là kết quả của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước, phải được các cơ quan quản lý đã tổ chức nghiệm thu và được đơn vị chủ trì giới thiệu tham gia.

Điều 7. Tiêu chuẩn đánh giá công trình

1. Tính mới của công trình

a) Công trình đề cập tới công nghệ, những vấn đề khoa học công nghệ chưa được công bố trên các nguồn thông tin trong nước, ở tỉnh trước khi gửi công trình tham gia dự thi.

b) Công trình lần đầu tiên được thực hiện hiệu quả trên địa bàn tỉnh, có đổi mới, sáng tạo để giải quyết được mục tiêu nghiên cứu hoặc tạo ra sản phẩm mới, quy trình công nghệ, kỹ thuật mới phù hợp điều kiện của tỉnh.

2. Tính khoa học của công trình

a) Công trình đạt được những thành tựu khoa học cao, dẫn tới những thay đổi tích cực trong nhận thức, sản xuất và đời sống xã hội của tỉnh; được đánh giá cao về giá trị khoa học và được Hội đồng khoa học chuyên ngành cấp cơ sở hoặc tương đương công nhận.

b) Công trình có những phát hiện để hình thành hướng nghiên cứu mới, quan niệm tư tưởng mới, tri thức mới, phương pháp, giải pháp kỹ thuật mới đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Hiệu quả của công trình

a) Hiệu quả về khoa học: Công trình có đóng góp tích cực đối với sự phát triển của lĩnh vực hoặc ngành khoa học trong tỉnh và của đơn vị.

b) Hiệu quả kinh tế:

Đối với lĩnh vực Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và nhân văn, hiệu quả kinh tế của công trình được thể hiện thông qua giá trị làm lợi mang lại khi ứng dụng các kết quả của công trình phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, giáo dục và đào tạo, bảo vệ môi trường; phục vụ việc ban hành các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đối với lĩnh vực nghiên cứu Ứng dụng và phát triển công nghệ, hiệu quả kinh tế được thể hiện thông qua việc ứng dụng công nghệ của công trình đã mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn được thể hiện thông qua các chỉ tiêu như: giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm.

c) Hiệu quả xã hội: Được thể hiện dưới dạng cải thiện môi trường xã hội; cải thiện điều kiện sống, điều kiện làm việc, an toàn lao động; bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường ...

4. Khả năng áp dụng của công trình

Công trình đã được áp dụng trên địa bàn tỉnh và có khả năng áp dụng ở phạm vi rộng. Nếu kết quả của công trình là quy trình công nghệ thì kỹ thuật phải dễ áp dụng, dễ sử dụng, nguyên nhiên vật liệu dễ kiếm trong điều kiện của tỉnh và có thể thay thế nhập ngoại.

Điều 8. Hồ sơ tham dự Giải thưởng

Hồ sơ có 2 bộ, mỗi bộ bao gồm:

1. Đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng (theo mẫu)
2. Báo cáo tóm tắt công trình tham dự Giải thưởng (theo mẫu)
3. Bản liệt kê đầy đủ các tài liệu tham khảo và mức độ sử dụng.
4. Bản gốc biên bản họp hội đồng đánh giá nghiệm thu của hội đồng khoa học cấp cơ sở (hoặc tương đương) theo quy định ở khoản 5, Điều 6 của Thể lệ này. Nếu là bản sao phải có xác nhận của cơ quan chủ quản hoặc xác nhận của công chứng nhà nước.
5. Danh sách các đồng tác giả và thỏa thuận về phần đóng góp có xác nhận của cơ quan chủ quản nếu công trình có 2 người trở lên tham gia.
6. Các tài liệu khác (nếu có) như: Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích liên quan đến công trình tham dự, xác nhận, nhận xét, đánh giá của các đơn vị áp dụng công trình về hiệu quả đạt được do việc áp dụng đó mang lại.

Hồ sơ công trình tham gia Giải thưởng phải được đựng trong phong bì dán kín có niêm phong, ngoài ghi rõ họ, tên, địa chỉ liên lạc của tác giả, ghi rõ những tài liệu có trong hồ sơ. Hồ sơ tham dự Giải thưởng sẽ không trả lại. Các hồ sơ không hợp lệ sẽ được Thường trực Hội đồng Giải thưởng thông báo bằng văn bản cho tác giả trong 5 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ.

Điều 9. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ

1. Thời hạn nhận hồ sơ công trình tham dự Giải thưởng từ khi công bố Thể lệ Giải thưởng cho đến hết ngày 31/5/2015 (tính theo dấu bưu điện nếu hồ sơ gửi theo đường bưu điện).

2. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, tầng 9, nhà B, trụ sở Liên cơ quan tỉnh Bắc Giang, Quảng trường 3/2, thành phố Bắc Giang.

Điều 10. Tài chính cho Giải thưởng

Kinh phí để xét tặng Giải thưởng được cấp từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học giao trực tiếp về Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh.

Điều 11. Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của các tác giả và giữ bí mật nội dung các công trình tham dự Giải thưởng

1. Các công trình tham dự Giải thưởng được Hội đồng Giải thưởng bảo đảm giữ bí mật về nội dung và lưu giữ như tài liệu mật để bảo vệ quyền lợi của người có công trình tham gia và bảo đảm tính mới cho việc yêu cầu đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

2. Đối với các công trình tham dự Giải thưởng tác giả có nhu cầu đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ thì đồng thời với việc nộp đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng, tác giả nộp đơn xin cấp bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc giấy chứng nhận quyền tác giả. Sau khi nhận được hồ sơ, Hội đồng Giải thưởng sẽ thông báo và hướng dẫn các tác giả làm thủ tục đăng ký với Cục Sở hữu Trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Điều 12. Quyền công bố và giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Sau khi có quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công nhận các công trình đoạt giải thưởng, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh có quyền công bố nội dung công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ lên hệ thống thông tin của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, báo chí, truyền hình, kỷ yếu ..., trừ những công trình, cụm công trình đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ gửi đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

2. Các tranh chấp về công trình tham dự Giải thưởng được giải quyết theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các quy định của pháp luật hiện hành./.